

Long Thành, ngày ... tháng ... năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 45.1

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong điều lệ của Công ty Cổ phần Lilama 45.1.

- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 45.1.

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Lilama 45.1 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 với các nội dung như sau:

I. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

1. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019

Trong năm 2019, cùng với việc kiểm tra, giám sát theo phạm vi của mình Ban kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp nhằm thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, giám sát việc ban hành, thực thi các quy chế, quy định nội bộ Công ty.

- Giám sát về tính hợp lý, trung thực và mức độ cẩn trọng trong việc quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD và đầu tư năm 2019.

- Thẩm tra tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính mỗi quý, 6 tháng và năm 2019 của Công ty.

- Đưa ra một số kiến nghị, phù hợp với công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty.

- Xây dựng kế hoạch công tác năm 2020 của Ban kiểm soát.

Bên cạnh đó để nắm bắt cụ thể, kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát đã tham dự một số cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị, có tham gia phát biểu ý kiến tại cuộc họp.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS

Trong năm 2019 do tình hình tài chính của Công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn, các thành viên Ban kiểm soát làm việc kiêm nhiệm. Công ty chưa chi trả thù lao cho các thành viên, cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức vụ	ĐHCĐ năm 2019 phê duyệt		Số đã chi		Ghi chú
			Lương	Thù lao	Lương	Thù lao	
1	Trần Thị Thu Hà	Trưởng BKS	Chuyên trách		99.928.650		Bổ nhiệm 11/06/2019
2	Nguyễn Trúc Ly	Thành viên		36.000.000			
3	Nông Thị Hồng Nhung	Thành viên		36.000.000			
	Tổng cộng			72.000.000	99.928.650		

Ghi chú: Tiền lương của Bà Nguyễn Trúc Ly là tiền lương được hưởng theo chức danh công việc tại Phòng chuyên môn theo Quy chế trả lương của Công ty cổ phần Lilama 45.1.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc

1.1. Đối với Hội đồng quản trị

- Trong năm 2019, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ công ty và các Nghị quyết đã ban hành. Từ 11 tháng 6 năm 2019 đến nay, Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 phiên họp trực tiếp, đã ban hành 11 Nghị quyết định hướng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong các hoạt động SXKD của Công ty và 09 Quyết định.

- Ngoài các phiên họp nêu trên, HĐQT Công ty còn tổ chức 9 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và ban hành 11 Nghị quyết để chỉ đạo, định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết có liên quan đến hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã có sự cố gắng, tích cực trong việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019. Tuy nhiên trong năm 2019, hoạt động SXKD của Công ty không hoàn thành chỉ tiêu Doanh thu kế hoạch đề ra. Doanh thu chỉ đạt 89.57% kế hoạch năm 2019, khoản lợi nhuận trước thuế năm 2019 là 226% vượt kế hoạch.

- HĐQT đã giao Tổng giám đốc Công ty xây dựng phương án, kế hoạch thực hiện bán, chuyển nhượng một số tài sản của Công ty nhằm tăng năng lực tài chính. Bên cạnh đó, Công ty tăng cường khai thác, tiếp cận thị trường bằng việc thành lập Đội tiếp cận và phát triển thị trường.

1.2. Đối với Ban Tổng giám đốc

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và các quy định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo và trực tiếp giám sát liên tục các hoạt động SXKD của Công ty bằng việc tổ chức các cuộc họp giao ban để nhận biết các vấn đề thuận lợi, khó khăn trong SXKD từ đó đưa ra các giải pháp khắc phục kịp thời.
- Thực hiện chủ trương của HĐQT Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thành lập Hội đồng chuyển nhượng bán một số tài sản của Công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty. Tích cực hơn trong công tác thị trường, tiếp thị, báo giá một số dự án sắp triển khai trong những năm tới.
- Chỉ đạo các Phòng, ban chức năng thực hiện công tác tổ chức thi công ở các công trình. Thực hiện điều hành công tác hạch toán kế toán và các hoạt động quản lý khác của công ty theo quy định.

1.3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty.

- Năm 2019, Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để giám sát HĐQT và Tổng giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành theo đúng các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty. Ban kiểm soát Công ty đã tham gia hầu hết phiên họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Tổng giám đốc chủ trì. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát đã đóng góp ý kiến theo đúng chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.
- Trong năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về các vấn đề liên quan đến hoạt động điều hành SXKD của HĐQT và Tổng giám đốc Công ty.
- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã phối hợp và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát hoạt động.

III. Kết quả giám sát, đánh giá hoạt động về tài chính của Công ty.

1. Tình hình hoạt động:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu	100.775	90.268	89.57%
2	Lợi nhuận trước thuế	50	113	226%
3	Nộp ngân sách	12.000	7.600	63.33%
4	Đầu tư	0	0	0
5	Tỷ suất LN trước thuế/Doanh thu (%)	0,05%	0,13%	260%
6	Tỷ suất LN trước thuế/VĐL (%)	0,10%	0,24%	240%
7	Lao động bình quân	370	160	43.24%
8	Thu nhập bình quân (ng/th)	8.7	8.7	100%

2. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2019:

Theo ý kiến của Kiểm toán viên tại Báo cáo tài chính thời điểm 31/12/2019, Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
A	Tài sản	522.910.848.069
I	Tài sản ngắn hạn	413.463.471.842
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	16.445.644.439
2	Các khoản phải thu	152.614.574.818
3	Hàng tồn kho	244.403.252.585
II	Tài sản dài hạn	109.447.376.227
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.043.547.072
2	Tài sản cố định	14.788.160.834
	<i>Nguyên giá</i>	<i>91.530.395.715</i>
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	<i>(76.742.234.881)</i>
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	41.178.587.278
4	Tài sản dài hạn khác	52.437.084.043
B	Nguồn vốn	522.910.848.069
I	Nợ phải trả	482.222.396.501
1	Nợ ngắn hạn	404.937.762.637
2	Nợ dài hạn	77.284.633.864
II	Vốn chủ sở hữu	40.688.451.568
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	48.000.000.000
2	Quỹ ĐTPT, DPTC & Quỹ khác thuộc vốn CSH	2.367.275.900
3	Lợi nhuận chưa phân phối	(10.254.698.080)

3. Công tác đầu tư năm 2019:

3.1. Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công: Năm 2019 do tình hình tài chính Công ty vẫn còn khó khăn, chưa có các dự án mới nên công ty không đầu tư thêm máy móc, thiết bị dụng cụ thi công.

3.2. Đầu tư xây dựng cơ bản:

- Đến 31/12/2019, chi phí đầu tư XD/CB dở dang của Công ty là 41.179 triệu đồng.
 - Cụ thể:
 - Dự án Nhà máy kết cấu thép Tuy Hạ: 2.081 triệu đồng.
 - Dự án Nhà máy thủy điện Sardeung: 39.097 triệu đồng.

+ Dự án nhà máy thủy điện Sardeung:

- Ngày 11/04/2016 UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 776/QĐ-UBND thu hồi đất thực hiện dự án. Ngày 04/05/2017 Công ty đã ký Hợp đồng số 03/2017/HĐ-LILAMA 45.1/TAN THANH về việc hoàn trả chi phí đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện SARDEUNG với số tiền là: 32 tỷ đồng cho phần đất (Khoảng 180 Ha) nằm trên huyện Lâm Hà.

- Đến nay Công ty đã nhận số tiền là: 7,5 tỷ đồng. Cho tới thời điểm này hợp đồng số 03/2017/HĐ-LILAMA 45.1/TAN THANH có khả năng bị tuyên vô hiệu.

- Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng có chủ trương chỉ hoàn trả phần công ty đã bồi thường giải phóng mặt bằng với số tiền là: 30,8 tỷ đồng (Thông báo số 144/TB-UBND ngày 21/05/2018 của Tỉnh Lâm Đồng).

+ Dự án khu nhà ở CBCNV Công ty cổ phần LILAMA 45.1:

- Công ty vẫn đang phối hợp làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai và các cơ quan liên quan để tiến hành cấp sổ đỏ cho dự án.

- Công ty cũng đang thương thảo hợp tác với đối tác để triển khai thực hiện hoàn thành hạ tầng kỹ thuật toàn dự án và giao khu đất kinh doanh cho đối tác đầu tư khai thác thương mại, hạ tầng bao gồm việc cung cấp các dịch vụ tiện ích cho cư dân ... phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tổng giá trị đầu tư đã thực hiện: 8,1 tỷ đồng. Số tiền đã thu của CBCNV là 5,6 tỷ đồng (năm 2004).

- Tổng giá trị đã thanh toán: 8,1 tỷ đồng. -

+ Khu cây xăng

- Trong năm 2019, Công ty có đầu tư san lấp mặt bằng khu cây xăng để có phục vụ cho công tác di dời máy móc thiết bị từ NMCK Lialma 45.1 ra khu cây xăng. Chi phí di dời và san ủi mặt bằng dự kiến khoảng 3 tỷ đồng.

- Tổng giá trị đã thực hiện: 1,1 tỷ đồng

4. Nhận xét:

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện chức năng và nhiệm vụ trong việc điều hành doanh nghiệp theo đúng pháp luật, Điều lệ công ty và các Nghị quyết đã ban hành. Tuy nhiên, Công ty cần phải tích cực hơn nữa về việc chỉ đạo thực hiện SXKD trong giai đoạn khó khăn này.

- Ngoài ra, Công ty còn một số tồn tại về mặt tài chính làm ảnh hưởng lớn đến tình hình SXKD và tình hình tài chính của Công ty, cụ thể:

+ Nợ phải thu lớn, trong đó có nhiều khoản nợ khó đòi. Công ty chưa cân đối được tài chính để thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu theo quy định.

+ Công ty đang còn khoản chi phí trả trước (chi phí chưa phân bổ) chưa được Công ty phân bổ vào chi phí SXKD trong kỳ.

+ Nợ phải trả lớn, Công ty mất dần khả năng thanh toán ngắn hạn, nợ vay trong đó có nhiều khoản nợ đã quá hạn thanh toán. Các khoản nợ thuế, nợ BHXH, nợ lương người lao động... gây ảnh hưởng lớn đến sự ổn định trong hoạt động SXKD của Công ty.

+ Công ty đang tồn tại khoản mất cân đối giữa giá trị KLDD và chi phí SXKD dở dang, tiềm ẩn mất cân đối về tài chính cho Công ty.

IV.KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT.

- Công ty cần rà soát, nghiên cứu, xây dựng, bổ sung các quy chế quy định để phục vụ công tác quản lý điều hành SXKD của Công ty phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật. Đặc biệt là xây dựng Quy chế quản lý nợ phải thu để phân công trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị trong công tác thu nợ.

- Công ty cần có biện pháp đẩy mạnh công tác nghiệm thu và thu hồi vốn tại các công trình nhất là các khoản nợ đọng, các khoản nợ phải thu khó đòi và các khoản nợ tạm ứng nhằm bảo

toàn và phát triển vốn của Công ty. Thực hiện phân loại nợ và trích lập đầy đủ các khoản dự phòng nợ phải thu.

- Chấn chỉnh lại công tác kiểm kê khối lượng thi công dở dang, rà soát lại hồ sơ để việc chốt số liệu kiểm kê khối lượng dở dang sát với thực tế, đồng thời rà soát lại chi phí SXKD dở dang cho phù hợp với khối lượng dở dang. Xây dựng giải pháp và kế hoạch thích hợp để sớm khắc phục khó khăn tiềm ẩn về mất cân đối giữa khối lượng dở dang và chi phí SXKD dở dang một số công trình.

- Đến thời điểm 31/12/2019, Công ty đang còn một số tồn tại về tài chính như đã nêu ở trên tiềm ẩn nguy cơ mất cân đối tài chính, mất toàn bộ vốn chủ sở hữu. Đề nghị Công ty xây dựng giải pháp và kế hoạch thích hợp để sớm khắc phục.

- Thường xuyên rà soát chi phí SXKD, giảm thiểu tối đa chi phí không cần thiết thực hiện công tác khoán và theo dõi khoán phù hợp nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận từng bước tích lũy nguồn tài chính, khắc phục dần những tồn tại về tài chính.

- Cân đối tài chính để thực hiện nộp các khoản nợ thuế cho Ngân sách Nhà nước nộp BHXH, tránh nợ đọng và lãi phát sinh do chậm nộp.

- Thực hiện quyết toán kịp thời các hợp đồng giao khoán nội bộ.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Nhiệm vụ chung.

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để giám sát HĐQT, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Trong năm 2020 Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tiến hành kiểm soát định kỳ.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Rà soát, thẩm định báo cáo tài chính định kỳ từng quý, 06 tháng và năm của Công ty.

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính.

- Đánh giá tính tuân thủ các văn bản, Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Xem xét các vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, theo yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông, (nếu có).

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1
BAN KIỂM SOÁT**



Trần Thị Thu Hà